

CHƯƠNG TRÌNH

CỦA BAN THƯỜNG VỤ HUYỆN ỦY

**thực hiện Kết luận số 69-KL/TW, ngày 11/01/2024 của Bộ Chính trị
về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 01/11/2012 của
Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI về phát triển khoa học và
công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện
kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế**

Căn cứ Chương trình số 66-CTr/TU, ngày 05/02/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 69-KL/TW, ngày 11/01/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 01/11/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế (gọi tắt là Kết luận số 69-KL/TW), Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành Chương trình thực hiện, cụ thể như sau:

I- TÌNH HÌNH

Qua hơn 10 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 01/11/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI, đã tạo sự chuyển biến tích cực về nhận thức của các cấp uỷ, chính quyền và Nhân dân trong huyện về vị trí, vai trò, tầm quan trọng về phát triển khoa học và công nghệ. Hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ của địa phương từng bước được đổi mới và nâng cao hiệu quả theo hướng gắn kết sản xuất vào cuộc sống. Các nhiệm vụ khoa học và công nghệ được xác định tập trung vào các lĩnh vực trọng tâm của huyện.

Đẩy mạnh chuyển giao, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, thành tựu khoa học và công nghệ vào sản xuất nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, nâng cao giá trị của sản phẩm trong chuỗi giá trị hàng hóa, góp phần thúc đẩy quá trình tái cơ cấu ngành nông nghiệp của huyện. Một số đề tài, dự án, kế hoạch nhân rộng được triển khai phù hợp với địa phương; kết quả đề tài, dự án, cách thức tổ chức, kỹ thuật sản xuất của nông dân đã làm tăng năng suất, chất lượng sản phẩm, mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội cho người dân. Công tác nghiên cứu ứng dụng và chuyển giao các tiến bộ khoa học và công nghệ đã tác động tích cực đến năng suất, chất lượng sản phẩm, từng bước hình thành vùng sản xuất nông nghiệp tập trung, phát huy lợi thế sản phẩm chủ lực của địa phương.

Trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn, huyện triển khai nhiều đề tài nghiên cứu về truyền thống cách mạng, lịch sử, văn hoá, phong tục, dân tộc, tôn giáo, du lịch,... nhiều kiến nghị khoa học đã làm cơ sở cho việc ban hành các nghị quyết, quyết định của Huyện uỷ, Uỷ ban nhân dân huyện và trong chỉ đạo điều hành. Huyện đã chủ trì biên soạn và xuất bản Lịch sử Đảng bộ huyện Mỹ Tú tập III (1975 -2008), Lịch sử Đảng bộ các xã, thị trấn tập II (1975 – 2015), đã góp phần tuyên truyền, giáo dục lịch sử truyền thống cách mạng địa phương.

Bên cạnh những kết quả được, phát triển khoa học và công nghệ của huyện trong thời gian qua còn một số hạn chế, khả năng ứng dụng, nhân rộng còn chậm và chưa rộng rãi; đề tài, dự án phục vụ cho chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi còn ít, hiệu quả chưa cao; trên lĩnh vực y tế, giáo dục, xây dựng môi trường ít có đề tài, dự án thực hiện; việc nhân rộng các đề tài, ứng dụng còn hạn chế do thiếu kinh phí đầu tư, hỗ trợ; phần lớn các doanh nghiệp chưa đủ điều kiện tiếp cận những tiến bộ khoa học và công nghệ mới. Sự phối hợp với các ngành có liên quan trong hoạt động khoa học và công nghệ đôi lúc chưa kịp thời. Các ngành, các cấp, các doanh nghiệp, người dân chưa nhận thức đầy đủ về vị trí, vai trò của khoa học và công nghệ, chưa thực sự tạo được động lực cho hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của địa phương.

II- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổ chức quán triệt đầy đủ, sâu sắc nội dung Chương trình số 66-CTr/TU, ngày 05/02/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về thực hiện Kết luận số 69-KL/TW nhằm nâng cao hơn nữa nhận thức, trách nhiệm của các cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và các tầng lớp Nhân dân, tạo sự đồng thuận trong tổ chức triển khai thực hiện.

2. Tăng cường sự lãnh đạo của cấp uỷ đảng, sự quản lý thống nhất của chính quyền, sự phối hợp chặt chẽ của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội trong việc phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

3. Tổ chức thực hiện đồng bộ, thống nhất, hiệu quả gắn với việc thực hiện các văn bản của Trung ương, của tỉnh, của huyện về phát triển khoa học và công nghệ, nhằm đạt hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm phù hợp với điều kiện thực tiễn của huyện.

III- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp uỷ đảng đối với sự phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong tư duy, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp uỷ, tổ chức, cán bộ, đảng viên, nhất

là người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý, xác định phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo là nhiệm vụ trung tâm trong phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, tạo nền tảng để thực hiện mục tiêu công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp nông thôn trong kỷ nguyên mới.

Các cấp uỷ đảng, chính quyền kịp thời cụ thể hoá, tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, tăng cường đề xuất và ứng dụng kết quả các nhiệm vụ khoa học, công nghệ, tạo bước đột phá để chuyển đổi mô hình tăng trưởng dựa trên năng suất lao động, tiến bộ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, nguồn nhân lực chất lượng cao, sử dụng tiết kiệm, có hiệu quả nguồn lực các nguồn lực của địa phương, bảo vệ môi trường sinh thái, góp phần chuyển đổi căn bản, toàn diện nền kinh tế và đời sống xã hội, nâng cao năng lực cạnh tranh, phát triển huyện nhanh và bền vững.

Phát huy vai trò của cơ quan Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác vận động, tuyên truyền, giám sát, phản biện xã hội, vận động Nhân dân tham gia tích cực, góp phần phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn huyện. Kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có nhiều hoạt động về đổi mới sáng tạo, sáng chế, sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hoá sản xuất, ứng dụng và chuyển giao công nghệ mới mang lại hiệu quả thiết thực.

2. Đổi mới tư duy, hoàn thiện cơ chế, chính sách, nâng cao vai trò quản lý Nhà nước về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chương trình hành động số 33-CTr/HU, ngày 22/3/2013 của Huyện uỷ thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 01/11/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

Chương trình số 02-CTr/TU, ngày 16/11/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW, ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị khoá XII về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, gắn với việc thực hiện Chương trình hành động số 51-CTr/TU, ngày 10/5/2024 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá XIV thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW, ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới, Chương trình số 43-CTr/TU, ngày 14/12/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW, ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về phát triển và ứng dụng Công nghệ sinh học phục vụ phát triển bền vững đất nước trong tình hình mới, nội dung khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo theo Quyết định số 995/QĐ-TTg, ngày

25/8/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Sóc Trăng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030.

Tiếp tục rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách của huyện về phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo theo hướng phù hợp với cơ chế thị trường và tạo sự đồng bộ, thống nhất hiệu quả trong tổ chức hiện quy định pháp luật về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Thực thi tốt các chính sách tài chính, đầu tư, đầu thầu, quản lý và sử dụng tài sản công, chuyển giao, ứng dụng khoa học và công nghệ, phát triển công nghệ số, công nghệ cao, bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, chính sách xã hội hoá hoạt động khoa học và công nghệ.

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, tăng cường cải cách hành chính, đổi mới sáng tạo trên địa bàn huyện. Cơ cấu lại tổ chức bộ máy quản lý Nhà nước về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, bảo đảm nguồn nhân lực, trang thiết bị, tăng cường phân bổ và sử dụng hiệu quả ngân sách Nhà nước và chính sách thu hút nguồn lực từ doanh nghiệp dành cho hoạt động nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; gắn nhiệm vụ phát triển khoa học và công nghệ với phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, hội nhập quốc tế.

Xác định rõ các lĩnh vực trọng tâm ưu tiên nghiên cứu - ứng dụng khoa học và công nghệ. Căn cứ tiềm năng, lợi thế của địa phương đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ, góp phần đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ vào sản xuất, nhằm nâng cao chất lượng, giá trị và sức cạnh tranh của các sản phẩm. Đồng thời, tăng cường liên kết các tổ chức, doanh nghiệp và chuyên gia về các điều kiện để áp dụng, chuyển giao các lĩnh vực khoa học, công nghệ phù hợp với đặc điểm, điều kiện của huyện. Đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ trong phát triển sản phẩm có lợi thế cạnh tranh của huyện, giá trị cao, thân thiện với môi trường, có thể tham gia có hiệu quả vào thị trường. Chú trọng công tác nhân rộng kết quả các nhiệm vụ khoa học và công nghệ. Phát triển các mô hình nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp thông minh; phát triển các sản phẩm chủ lực của địa phương, các sản phẩm thuộc Chương trình OCOP.

Thường xuyên kiểm tra, thanh tra, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trong thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và quy định của huyện về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

3. Nâng cao tiềm lực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

Tiếp tục sắp xếp, nâng cao hiệu quả trong thực hiện cơ chế tự chủ đối với các đơn vị sự nghiệp trực thuộc, nhằm thu hút, sử dụng nguồn lực của huyện và nguồn xã hội hoá. Tạo điều kiện cho các trường học, cơ sở giáo dục, dạy nghề trên địa bàn huyện tăng cường hoạt động giảng dạy gắn với nghiên cứu phát triển khoa

học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, đẩy mạnh nghiên cứu ứng dụng đối với những lĩnh vực là thế mạnh của huyện.

Triển khai xây dựng và áp dụng, cụ thể hoá theo thẩm quyền các cơ chế, chính sách ưu tiên, đột phá trong thu hút, đào tạo, bồi dưỡng, trọng dụng, đãi ngộ nhân tài, nhất là chính sách tuyển dụng, tiền lương, tạo môi trường làm việc, tập trung vào các nhà khoa học giỏi, có trình độ chuyên môn cao, có khả năng chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ trọng tâm, tư vấn các vấn đề quan trọng của huyện, các chuyên gia đầu ngành, trí thức có uy tín, có thành tựu trong các ngành lĩnh vực quan trọng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Tập trung thu hút các dự án đầu tư ứng dụng công nghệ cao gắn với chuyển đổi số, nghiên cứu áp dụng chính sách hỗ trợ, khuyến khích các dự án đầu tư ứng dụng công nghệ cao, các dự án đổi mới, hiện đại hoá công nghệ và sử dụng năng lượng sạch, phát triển năng lượng tái tạo.

Rà soát quy hoạch và tập trung nâng cấp, phát triển một số đề tài, chương trình, dự án khoa học và công nghệ, tổ chức nghiên cứu ứng dụng, phát triển công nghệ của huyện theo hướng hiện đại, tiên tiến.

4. Phát triển hệ thống đổi mới sáng tạo, hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo

Tăng cường mối liên kết với các Viện, Trường trong hoạt động nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao các tiến bộ khoa học và công nghệ vào sản xuất nhằm nâng cao năng lực nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ, đặc biệt là ứng dụng các thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 để khai thác các tiềm năng, lợi thế của địa phương, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

Xây dựng mạng lưới đổi mới sáng tạo mở, khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp nghiên cứu và đổi mới sáng tạo nhằm góp phần thúc đẩy phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn huyện. Xây dựng, phát triển văn hoá phù hợp với tính mới, tính khác biệt của hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Nghiên cứu giải pháp khai thác, phát triển các mô hình du lịch tâm linh, văn hóa lễ hội, di tích lịch sử Khu căn cứ Tỉnh ủy Sóc Trăng, kết hợp những giá trị văn hóa truyền thống của đồng bào Khmer trong hoạt động du lịch.

Phát triển các hướng nghiên cứu ứng dụng giải pháp công nghệ gắn với chuyển đổi số, kinh tế tuần hoàn, kinh tế xanh. Phát triển kinh tế số trên nền tảng khoa học, công nghệ và hệ thống đổi mới sáng tạo quốc gia, ngành, vùng gắn với các chuỗi giá trị, cụm liên kết ngành, hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo, chú trọng phát huy lợi thế của từng địa phương trong huyện.

Thu hút, khuyến khích ứng dụng công nghệ sử dụng nguồn nguyên liệu từ chất thải tái chế, công nghệ năng lượng xanh trên địa bàn huyện. Đối với các dự án đầu tư đang hoạt động cần tập trung đánh giá, đổi mới, nâng cao trình độ công nghệ; đối với các dự án đầu tư mới cần phải được thực hiện đầy đủ các quy định về quản lý công nghệ trong tiến trình đầu tư.

5. Thúc đẩy phát triển thị trường khoa học và công nghệ

Tiếp tục thực hiện hiệu quả Quyết định số 1158/QĐ-TTg, ngày 13/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình phát triển thị trường khoa học và công nghệ đến năm 2030 và Chỉ thị số 25/CT-TTg, ngày 05/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về phát triển thị trường khoa học và công nghệ đồng bộ, hiệu quả, hiện đại và hội nhập. Tạo điều kiện thuận lợi, khuyến khích, hỗ trợ cho doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân nghiên cứu, phát triển, ứng dụng, chuyển giao công nghệ theo nguyên tắc tự nguyện, bình đẳng, các bên cùng có lợi, chủ động, kịp thời cập nhật, ứng dụng phát triển các dịch vụ, sản phẩm chủ lực, đặc trưng của huyện. Thực hiện chính sách hỗ trợ cho sản phẩm đang trong thời kỳ thử nghiệm, sử dụng công nghệ mới phục vụ sản, xuất kinh doanh trên địa bàn huyện.

Tiếp tục hỗ trợ tạo lập, xây dựng và phát triển tài sản trí tuệ cho các sản phẩm mang tính đặc thù, sản phẩm đặc sản có thể mạnh của địa phương; hỗ trợ các doanh nghiệp đăng ký bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp, nâng cao chất lượng, hiệu quả khai thác tài sản trí tuệ của doanh nghiệp; hỗ trợ, khuyến khích người dân phát triển các sản phẩm tiềm năng OCOP, nâng cao chất lượng các sản phẩm OCOP của huyện, tăng cường quảng bá, giới thiệu sản phẩm tiếp cận thị trường trong và ngoài huyện, góp phần xây dựng thương hiệu cho huyện Mỹ Tú.

Tiếp tục quan tâm ứng dụng và phát triển nông nghiệp công nghệ cao tại địa phương. Tăng cường công tác tái cơ cấu ngành nông nghiệp đi vào chiều sâu, xây dựng và phát triển vùng sản xuất hàng hóa tập trung, hiện đại, công nghệ cao bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm theo tiêu chuẩn VietGAP, GlobalGAP hoặc các tiêu chuẩn khác theo yêu cầu thị trường; tiếp cận và ứng dụng tiêu chuẩn quy chế truy xuất nguồn gốc xuất xứ nguyên liệu, xây dựng thương hiệu sản phẩm; tập trung phát triển các sản phẩm nông nghiệp hàng hóa chủ lực của huyện.

6. Thực hiện chủ trương đẩy mạnh hội nhập, hợp tác quốc tế về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

Đẩy mạnh liên kết hợp tác khoa học và công nghệ trên các lĩnh vực với các cơ quan, Trung tâm nghiên cứu, Viện, Trường đại học trong nước để nâng cao trình độ khoa học và công nghệ, phát huy thế mạnh của huyện. Hỗ trợ các dự án, doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và thu hút chuyên gia, nhà đầu tư hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo hoạt động trên địa bàn.

Tổ chức các đoàn tham quan, học tập, kết nối tham gia các hoạt động triển lãm, diễn đàn, sàn giao dịch, chợ công nghệ để giới thiệu, chuyển giao kết quả nghiên cứu, công nghệ mới đến các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất trên địa bàn huyện. Khuyến khích liên doanh, liên kết, chuyển giao công nghệ giữa các tổ chức, doanh nghiệp trong huyện, trong tỉnh, trong khu vực với doanh nghiệp trong nước theo quy định.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đảng uỷ các xã, thị trấn căn cứ nội dung Nghị quyết số 20-NQ/TW, Kết luận số 69-KL/TW, Chương trình hành động số 33-CTr/HU, Chương trình này và các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, chỉ đạo nghiên cứu, xây dựng, lồng ghép vào chương trình, kế hoạch thực hiện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tiễn ở địa phương, đơn vị, lãnh đạo khắc phục các hạn chế, yếu kém. Tổ chức phổ biến, quán triệt, lãnh đạo, chỉ đạo cụ thể hoá, tổ chức thực hiện nghiêm túc.

2. Hội đồng nhân dân huyện, Uỷ ban nhân dân huyện lãnh đạo, chỉ đạo rà soát, điều chỉnh bổ sung, nghiên cứu ban hành các cơ chế, chính sách của huyện về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế, bảo đảm phù hợp tình hình thực tiễn và đúng quy định của pháp luật.

3. Ban Tuyên giáo Huyện uỷ chủ trì, phối hợp với Uỷ ban nhân dân huyện, các cấp uỷ, cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt sâu rộng Chương trình số 66-CTr/TU, ngày 05/02/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về thực hiện Kết luận số 69-KL/TW và Chương trình này, thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện ở các địa phương, đơn vị, định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

Nơi nhận:

- Văn phòng Tỉnh uỷ,
- Uỷ ban nhân dân huyện,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện uỷ,
- Các chi, đảng bộ trực thuộc Huyện uỷ,
- Lưu Văn phòng Huyện uỷ.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**



Lê Thanh Vị